

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chánh Thanh tra Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Thanh tra Bộ Nội vụ là đơn vị thuộc Bộ Nội vụ, giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý của Bộ; thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của Bộ trưởng, bảo đảm không chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan khác thuộc Bộ; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và công tác kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra Bộ chịu sự chỉ đạo, điều hành của Bộ trưởng và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

3. Thanh tra Bộ có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước; là đơn vị hạch toán độc lập của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thanh tra Bộ tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Trong lĩnh vực thanh tra, kiểm tra

a) Tham mưu, xây dựng trình Bộ trưởng ban hành và hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện quy định về tổ chức, hoạt động thanh tra thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ;

b) Xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của Bộ, hướng dẫn xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của các cơ quan thuộc Bộ được giao thực hiện chức

năng thanh tra chuyên ngành để tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của Bộ trình Bộ trưởng ban hành.

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra của Bộ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra của các cơ quan thuộc, trực thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

d) Thanh tra hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý của Bộ; thanh tra chuyên ngành trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, trừ các lĩnh vực đã giao cho cơ quan thuộc Bộ được thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định.

đ) Thanh tra về nội dung có liên quan đến nhiều lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

e) Thanh tra vụ việc khác khi được Bộ trưởng giao.

g) Thanh tra lại vụ việc đã có kết luận của cơ quan thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; vụ việc thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ đã có kết luận của Thanh tra sở nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật qua xem xét, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

h) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra Bộ, quyết định xử lý về thanh tra của Bộ trưởng.

i) Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra của cơ quan thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và quyết định xử lý sau thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với vụ việc thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ khi cần thiết.

k) Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra đối với cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành của Bộ, Thanh tra sở.

2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đối với cơ quan thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, Thanh tra sở.

3. Điều tra tai nạn lao động và vi phạm tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn lao động, vệ sinh lao động; tham gia xây dựng và hướng dẫn áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

4. Xử phạt, đề xuất việc xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

5. Giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

6. Giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

7. Giúp Bộ trưởng tổ chức công tác kiểm toán nội bộ của Bộ theo quy định của pháp luật.

8. Làm đầu mối tổng hợp báo cáo về công tác phòng, chống tội phạm, khủng bố, mua bán người.

9. Sơ kết, tổng kết, báo cáo, thống kê trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Bộ theo quy định của pháp luật và của Bộ.

10. Thực hiện công tác tổng hợp, văn thư, lưu trữ, hành chính, quản trị, tổ chức cán bộ, pháp chế, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, cải cách hành chính, chuyển đổi số, hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế theo quy định pháp luật và của Bộ.

11. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán; sử dụng công chức, quản lý và sử dụng người lao động; quản lý tài sản công theo quy định pháp luật và theo phân cấp của Bộ.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.
2. Phòng Tiếp công dân, xử lý đơn thư và kiểm toán nội bộ.
3. Phòng Thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.
4. Phòng Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra.
5. Phòng Thanh tra Nội vụ khối bộ, ngành Trung ương (Phòng Thanh tra Nội vụ 01).
6. Phòng Thanh tra Nội vụ khối địa phương khu vực phía Bắc (Phòng Thanh tra Nội vụ 02).
7. Phòng Thanh tra Nội vụ khối địa phương khu vực phía Nam (Phòng Thanh tra Nội vụ 03).

Thanh tra Bộ, các đơn vị thuộc Thanh tra Bộ có người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và các Thanh tra viên, công chức, người lao động theo quy định pháp luật.

Chánh Thanh tra Bộ là người đứng đầu Thanh tra Bộ chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra Bộ, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 Quyết định này và các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 16 Luật Thanh tra, Điều 25 và khoản 3 Điều 61 Luật Khiếu nại; khoản 1 Điều 32 Luật Tố cáo, khoản 2 Điều 18 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP, khoản 1 Điều 32 Nghị định số 03/2024/NĐ-CP và thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ do Bộ trưởng phân công.

Chánh Thanh tra Bộ có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc; quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng trực thuộc; bố trí, sắp xếp, điều động công chức, người lao động trong Thanh tra Bộ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2025.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 993/QĐ-BNV ngày 05/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ Nội vụ và Quyết định số 968/QĐ-BLĐTBXH ngày 18/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Thanh tra Bộ, người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, TTB.

BỘ TRƯỞNG**Phạm Thị Thanh Trà**